TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI VIỆN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG



Báo cáo bài tập lớn

Thiết kế và xây dựng phần mềm Bài tập cá nhân usecase Xem chi tiết bãi xe

Sinh viên thực hiện:

Phạm Hữu Tuyến 20184011

Lớp: 128721-Nhóm 18

GVHD: TS. Trịnh Tuấn Đạt

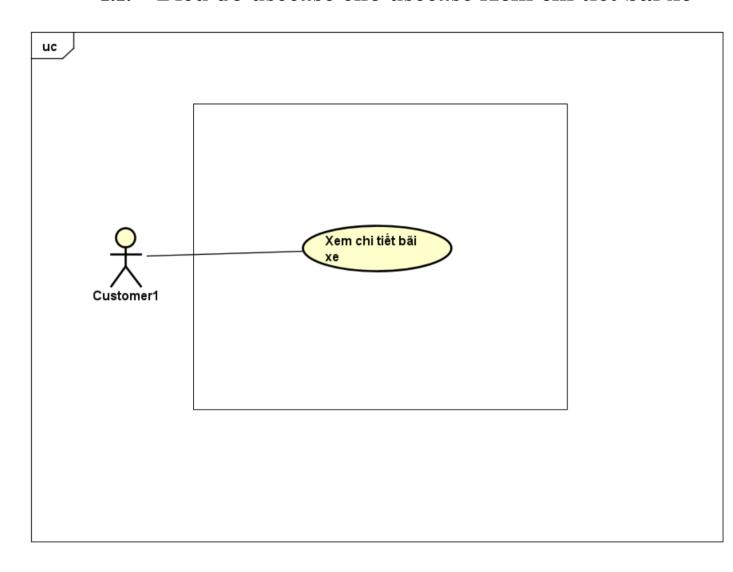
Hà Nội, tháng 1 năm 2022

Nội dung

CHƯƠNG 1	1. ĐẶC TẢ YỀU CẦU BÀI TOÁN	•••••
1.1.	Biểu đồ usecase cho usecase Xem chi tiết bãi xe	•••••
1.2.	Biểu đồ hoạt động	•••••
1.3.	Đặc tả usecase	•••••
2.1.	Biểu đồ trình tự lớp phân tích Use case "Xem chi tiết bãi xe"	1
2.2.	Biểu đồ lớp phân tích	
CHƯƠNG 3	3. THIẾT KẾ GIAO DIỆN	1
3.1.	Giao diện chương trình	1
3.1.1.	Sơ đồ màn hình	1
3.1.2.	Màn hình xem chi tiết xe	
CHƯƠNG 4	4. THIẾT KẾ CHƯƠNG TRÌNH	1
CHUONG 5	5. NGUYÊN LÝ THIẾT KẾ, MẪU THIẾT KẾ	1
5.1.1.	Content coupling	1
5.1.2.	Common coupling	1
5.1.3.	Control coupling	1
5.1.4.	Stamp coupling	1
5.1.5.	Coincidental cohesion	
5.1.6.	Logic cohension	1
5.1.7.	Temporal cohension	
5.1.8.	Procedural cohension	1
5.1.9.	Commucation cohension	1
5.1.10.	Sequential cohension	1
5.1.11.	Information cohension	1
5.1.12.	Function cohension	1

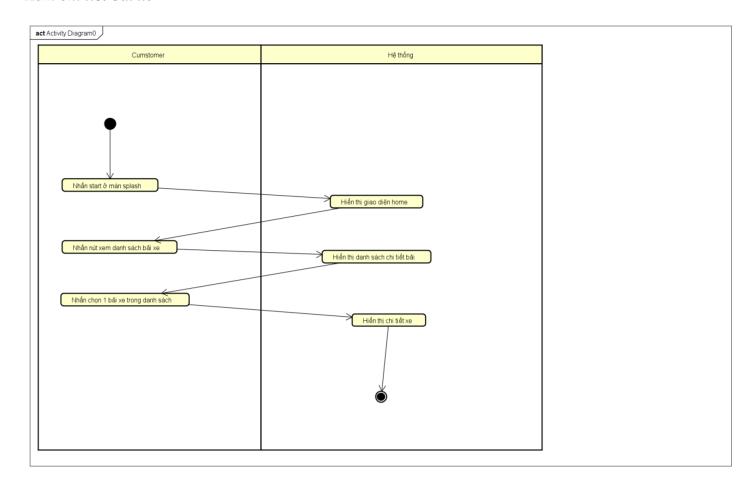
CHƯƠNG 1. ĐẶC TẢ YÊU CẦU BÀI TOÁN

1.1. Biểu đồ usecase cho usecase Xem chi tiết bãi xe



1.2. Biểu đồ hoạt động

Xem chi tiết bãi xe

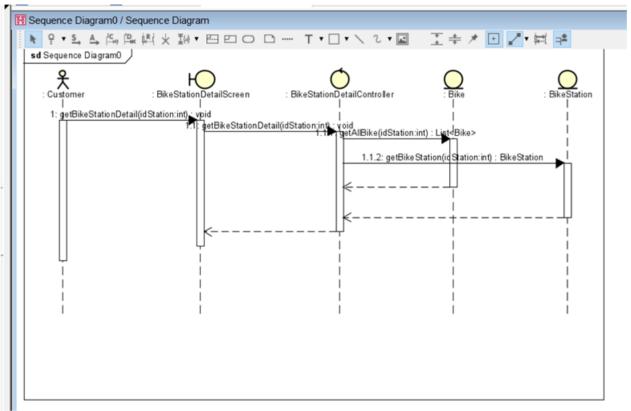


1.3. Đặc tả usecase

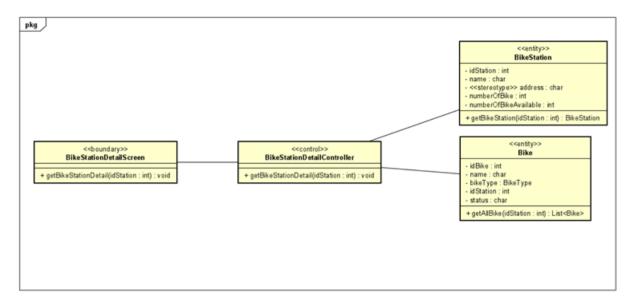
Mã Use case	UC001	Tên Use case	Xem chi tiết bãi xe			
Tác nhân	Khách					
Tiền điều kiện	Khách hàng đã vào và sử dụng được hệ thống, và đang trong use case Xem danh sách bãi xe					
Luồng sự kiện chính	STT	Thực hiện bởi	Hành động			
(Thành công)	1.	Khách	Chọn 1 bãi trong danh sách bãi			
	2.	Hệ thống	Hiển thị bãi xe chi tiết			
Luồng sự kiện thay thế	2.a	Hệ thống	Nếu không có bãi xe nào trong danh sách, thông báo "Không có bãi xe hiển thị"			
Hậu điều kiện	Hiển thị chi tiết bãi xe					

CHƯƠNG 2. KẾT QUẢ PHÂN TÍCH USECASE "Xem chi tiết bãi xe"

2.1. Biểu đồ trình tự lớp phân tích Use case "Xem chi tiết bãi xe"



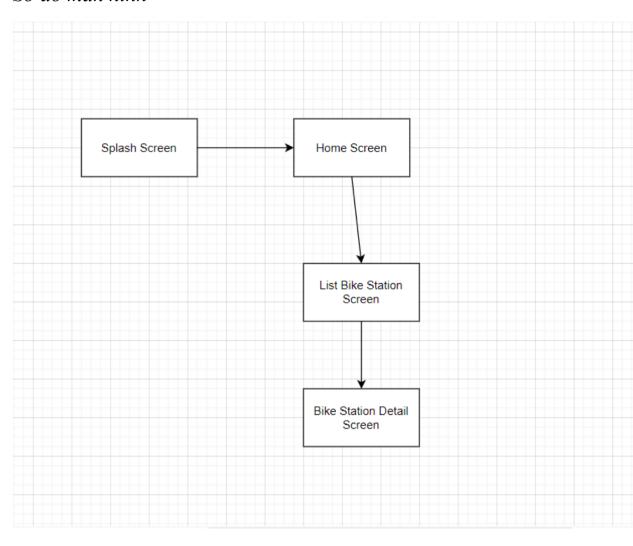
2.2. Biểu đồ lớp phân tích



CHƯƠNG 3. THIẾT KẾ GIAO DIỆN

3.1. Giao diện chương trình

3.1.1. Sơ đồ màn hình



3.1.2. Màn hình xem chi tiết xe







Xem chi tiết bãi xe





ECOBIKE

Bãi A

Số xe: 5

Chỗ trống: 11

Địa chỉ: Khu A

Thời gian tới bãi: 5 phút

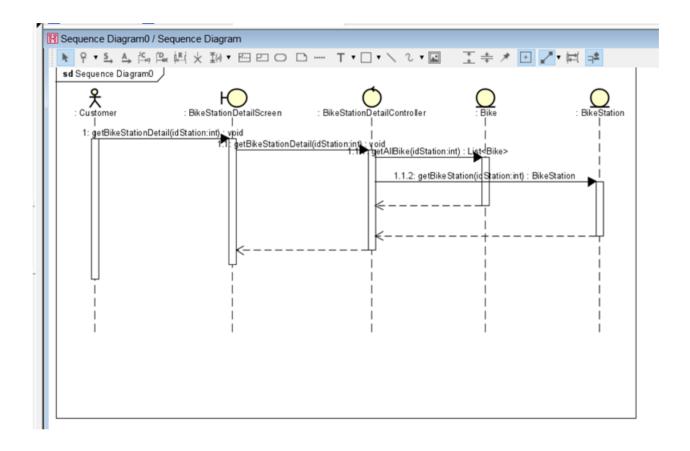
Mã xe	Tên xe		
01	Xe 1		
02	Xe 2		
03	Xe 3		
04	Xe 4		

Đặc tả màn hình xem chi tiết xe

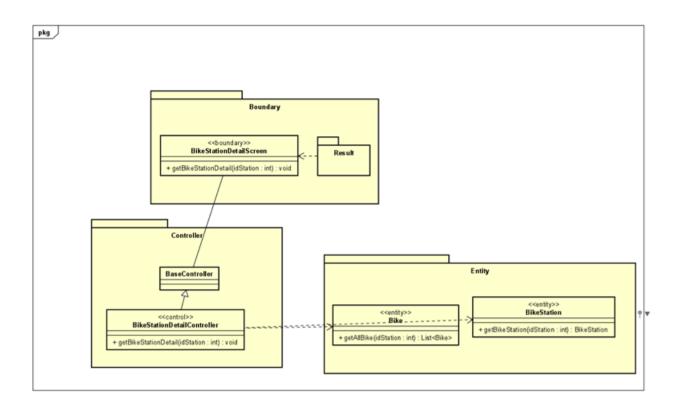
Eco Bike Ren	Ngày tạo	Người phê duyệt	Người đánh giá	Người phụ trách	
Đặc tả màn	Xem chi tiết	10/11/20	uuyçı	gia	Phạm
hình	bãi xe	21			Hữu
					Tuyến
⊕ - 🗴 Xem chi	Điều	Hoạt	Chức năng		
ECOBIKE	khiển	động	-		
Bãi A	tā xe Tên xe	Khu vực	Khởi	Khởi tạ	o chi tiết
Số xe: 5	01 Xe 1	hiển thị	tọa	bãi xe cùng các xe	
Chỗ trống: 11 Địa chỉ: Khu A	03 Xe 3	chi tiết	cùng	trong bãi	
Thời gian tới bãi: 5 phút	04 Xe 4	bãi xe	màn		
			hình		
		Khu vực	Khởi	Có thể sử dụng để	
		hiển thị	tạo	trở về màn hình	
		logo	cùng	home khi click	
		phần	màn	chuột vào logo	
		mềm	hình		
	Khu vực	Khởi	Hiển thị tên người		
		hiển thị	tọa	dùng, c	lick chuột
		tên người	cùng	vào để ơ	có thể lựa
		dùng	màn	chọn đă	ng xuất
			hình		

CHƯƠNG 4. THIẾT KẾ CHƯƠNG TRÌNH

4.1. Thiết kế biểu đồ tuần tự "Xem chi tiết bãi xe"



4.2. Thiết kế chi tiết lớp



CHƯƠNG 5. NGUYÊN LÝ THIẾT KẾ, MẪU THIẾT KẾ

5.1. Nguyên lý thiết kế

- Coupling
- 5.1.1. Content coupling

Đã clean

5.1.2. Common coupling

Do sử dụng ngôn ngữ JAVA là ngôn ngữ thuần OOP lên không có đối tượng nào chia sẻ chung dữ liệu dảm bảo được nguyên tắc này.

- 5.1.3. Control coupling
- 5.1.4. Stamp coupling
 - Cohesion
- 5.1.5. Coincidental cohesion
- 5.1.6. Logic cohension
- 5.1.7. Temporal cohension

Các class được khởi tạo theo trình tự xuất hiện của nó (Splash > Home > List Bike Station > Bike Station Detail)

- 5.1.8. Procedural cohension
- 5.1.9. Commucation cohension
- 5.1.10. Sequential cohension

- 5.1.11. Information cohension
- 5.1.12. Function cohension

5.2. Nguyên lý solid

Nguyên lí Liskov Substiution : Cây phần cấp kế thừa ở class BaseController hay class Bike đều thỏa mãn nguyên lý này.

Nguyên lí Dependeny Inversion: Em đã tuân thủ nguyên lí này khi các class chỉ phụ thuộc vào các thành phần trừu tượng